

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2011

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Quyết định số 995/QĐ-BXD ngày 25/07/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc chuyển Xí nghiệp Sông Đà 903 - Công ty Sông Đà 9 thuộc Tổng Công ty Sông Đà thành Công ty cổ phần Sông Đà 909;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 909 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 22/4/2010 và sửa đổi bổ sung ngày 06/01/2011;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101405355 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 01/3/2011;
- Nghị quyết số 01/S99-ĐHCD-NQ ngày 22/4/2010 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 cho năm tài chính 2009 Công ty cổ phần Sông Đà 909;
- Nghị quyết số 11/S99-HĐQT-NQ của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 909 kỳ họp ngày 09/02/2010;
- Nghị quyết số 37/S99-HĐQT-NQ của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 909 kỳ họp ngày 21/4/2010;
- Nghị quyết số 60/S99-HĐQT-NQ của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 909 kỳ họp ngày 23/7/2010;
- Nghị quyết số 82/S99-HĐQT-NQ của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 909 kỳ họp ngày 25/10/2010;
- Nghị quyết số 16/S99-HĐQT-NQ của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 909 kỳ họp ngày 25/02/2011;
- Báo cáo hoạt động năm 2010 và kế hoạch hoạt động năm 2011 của Chủ tịch Hội đồng quản trị; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011; Báo cáo tài chính năm 2010; Báo cáo của Ban kiểm soát, các tờ trình ĐHCĐ thường niên năm 2011 của HĐQT;
- Kết quả kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 ngày 18/4/2011.

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC:

Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 909**

Địa chỉ : Tầng 9, Tòa nhà Sông Đà, Xã Mỹ Đình, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3768 4495

Fax: (84-4) 3768 4490

Giấy ĐKKD : Số 0103021586 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 28 tháng 12 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 01 tháng 03 năm 2011 với số 0101405355.

II. THÀNH PHẦN BAN KIỂM PHIẾU:

1. Ông Chu Danh Phương - Trưởng ban

2. Ông Nguyễn Văn Thọ - Ủy viên

3. Ông Hoàng Sinh - Ủy viên

4. Ông Nguyễn Trường Khôi - Ủy viên

III. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG :

- Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 của Ban Tổng Giám Đốc;
- Thông qua báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 909 năm 2010 và kế hoạch hoạt động năm 2011;
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 909;
- Thông qua báo cáo tài chính năm 2010 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2011;
- Thông qua các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch tài chính năm 2010 - Kế hoạch tài chính 2011; Thực hiện dự toán chi phí quản lý năm 2010 - dự toán chi phí quản lý năm 2011 và ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu KHTC 2011- Dự toán chi phí 2011 trong trường hợp có biến động lớn làm ảnh hưởng đến KQSXD trong năm 2011 ;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2010 và kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 400 tỷ đồng;
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 400 tỷ đồng;
- Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2010 và dự toán thù lao HĐQT - BKS năm 2011;
- Thông qua sửa đổi điều lệ Công ty ;
- Thông qua việc bầu bổ sung nhân sự vào HĐQT thay thế cho ông Lê Văn Hưng;
- Thông qua việc Đại hội cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt các Hợp đồng, giao dịch lớn hơn 50% giá trị tài sản trong Báo cáo Tài chính gần nhất.;

IV. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN KIỂM PHIẾU:

- Các Phiếu biểu quyết được xem là hợp lệ nếu các nội dung biểu quyết được chọn "đồng ý" hoặc "không đồng ý".
- Các Phiếu biểu quyết được xem là không hợp lệ nếu các nội dung biểu quyết không được lựa chọn "đồng ý" hoặc "không đồng ý".

V. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU:

- Tổng số cổ đông tham gia biểu quyết: 155 cổ đông
- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 6.888.676 cổ phần
- Trong đó:
- Số cổ phần biểu quyết hợp lệ: 6.888.676 đạt 100,0 %
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu đạt 0 %

V. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 của Ban Tổng Giám Đốc;

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | |
|----------------|------------|----------------------------|
| - Đồng ý | :6.852.868 | cổ phần tương đương 99.48% |
| - Không Đồng ý | :35808 | cổ phần tương đương 0.52% |

2. Thông qua báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 909 năm 2010 và kế hoạch hoạt động năm 2011;

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | |
|----------------|------------|----------------------------|
| - Đồng ý | :6.857.350 | cổ phần tương đương 99.55% |
| - Không Đồng ý | :31326 | cổ phần tương đương 0.45% |

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 909;

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | |
|----------------|------------|----------------------------|
| - Đồng ý | :6.857.368 | cổ phần tương đương 99.55% |
| - Không Đồng ý | :31308 | cổ phần tương đương 0.45% |

4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2010 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2011;

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | |
|----------------|------------|----------------------------|
| - Đồng ý | :6.852.868 | cổ phần tương đương 99.48% |
| - Không Đồng ý | :35808 | cổ phần tương đương 0.52% |

5. Thông qua các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch tài chính năm 2010 - Kế hoạch tài chính 2011; Thực hiện dự toán chi phí quản lý 2010 - dự toán chi phí quản lý năm 2011 và ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu KHTC 2011- Dự toán chi phí 2011 trong trường hợp có biến động lớn làm ảnh hưởng đến KQSXKD trong năm 2011 ;

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | |
|----------------|------------|----------------------------|
| - Đồng ý | :6.852.850 | cổ phần tương đương 99.48% |
| - Không Đồng ý | :35826 | cổ phần tương đương 0.52% |

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2010 và kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 400 tỷ đồng;

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | |
|----------------|------------|----------------------------|
| - Đồng ý | :6.602.039 | cổ phần tương đương 95.84% |
| - Không Đồng ý | :286637 | cổ phần tương đương 4.16% |

7. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 400 tỷ đồng;

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | |
|----------------|------------|----------------------------|
| - Đồng ý | :6.585.659 | cổ phần tương đương 95.60% |
| - Không Đồng ý | :303017 | cổ phần tương đương 4.40% |

8. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2010 và dự toán thù lao HĐQT - BKS năm 2011;

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | |
|----------------|------------|----------------------------|
| - Đồng ý | :6.852.431 | cổ phần tương đương 99.47% |
| - Không Đồng ý | :36245 | cổ phần tương đương 0.53% |

9. Thông qua sửa đổi điều lệ Công ty ;

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | |
|----------------|------------|----------------------------|
| - Đồng ý | :6.856.538 | cổ phần tương đương 99.53% |
| - Không Đồng ý | :32138 | cổ phần tương đương 0.47% |

10. Thông qua việc bầu bổ sung nhân sự vào HĐQT thay thế cho ông Lê Văn Hưng;

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | |
|----------------|------------|----------------------------|
| - Đồng ý | :6.852.056 | cổ phần tương đương 99.47% |
| - Không Đồng ý | :36620 | cổ phần tương đương 0.53% |

11. Thông qua việc Đại hội cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt các Hợp đồng, giao dịch lớn hơn 50% giá trị tài sản trong Báo cáo Tài chính gần nhất.;

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | |
|----------------|------------|----------------------------|
| - Đồng ý | :6.008.805 | cổ phần tương đương 87.23% |
| - Không Đồng ý | :879871 | cổ phần tương đương 12.77% |

VI. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

- **Nghị quyết 1:** Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 của Ban Tổng Giám Đốc;
- **Nghị quyết 2:** Thông qua báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà



909 năm 2010 và kế hoạch hoạt động năm 2011;

- **Nghị quyết 3:** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 909;

- **Nghị quyết 4:** Thông qua báo cáo tài chính năm 2010 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2011;

- **Nghị quyết 5:** Thông qua các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch tài chính năm 2010 - Kế hoạch tài chính 2011; Thực hiện dự toán chi phí quản lý 2010 - dự toán chi phí quản lý năm 2011 và ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu KHTC 2011- Dự toán chi phí 2011 trong trường hợp có biến động lớn làm ảnh hưởng đến KQSXKD trong năm 2011 ;

- **Nghị quyết 6:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2010 và kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 400 tỷ đồng;

- **Nghị quyết 7:** Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 400 tỷ đồng;

- **Nghị quyết 8:** Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2010 và dự toán thù lao HĐQT - BKS năm 2011;

- **Nghị quyết 9:** Thông qua sửa đổi điều lệ Công ty ;

- **Nghị quyết 10:** Thông qua việc bầu bổ sung nhân sự vào HĐQT thay thế cho ông Lê Văn Hưng;

- **Nghị quyết 11:** Thông qua việc Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt các Hợp đồng, giao dịch lớn hơn 50% giá trị tài sản trong Báo cáo Tài chính gần nhất.;

Biên bản này được Ban kiểm phiếu lập xong lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày; các thành viên Ban kiểm phiếu đã đọc và thống nhất thông qua Biên bản kiểm phiếu.

BAN KIỂM PHIẾU

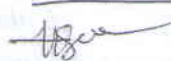
Chu Danh Phương



Nguyễn Văn Thọ



Hoàng Sinh



Nguyễn Trường Khôi



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phan Văn Hùng

Số: 01/S99-ĐHCD-NQ

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2011

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CHO NĂM TÀI CHÍNH 2010 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 909

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 909

Căn cứ vào:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Quyết định số 995/QĐ-BXD ngày 25/07/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc chuyển Xí nghiệp Sông Đà 903 - Công ty Sông Đà 9 thuộc Tổng Công ty Sông Đà thành Công ty cổ phần Sông Đà 909;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 909 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 22/4/2010 và sửa đổi bổ sung ngày 06/01/2011;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101405355 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 01/3/2011;
- Nghị quyết số 01/S99-ĐHCD-NQ ngày 22/4/2010 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 cho năm tài chính 2009 Công ty cổ phần Sông Đà 909;
- Nghị quyết số 11/S99-HĐQT-NQ của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 909 kỳ họp ngày 09/02/2010;
- Nghị quyết số 37/S99-HĐQT-NQ của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 909 kỳ họp ngày 21/4/2010;
- Nghị quyết số 60/S99-HĐQT-NQ của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 909 kỳ họp ngày 23/7/2010;
- Nghị quyết số 82/S99-HĐQT-NQ của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 909 kỳ họp ngày 25/10/2010;
- Nghị quyết số 16/S99-HĐQT-NQ của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 909 kỳ họp ngày 25/02/2011;
- Báo cáo hoạt động năm 2010 và kế hoạch hoạt động năm 2011 của Chủ tịch Hội đồng quản trị; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011; Báo cáo tài chính năm 2010; Báo cáo của Ban kiểm soát, các tờ trình ĐHCĐ thường niên năm 2011 của HĐQT;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 ngày 18/4/2011.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 909 đồng ý thông qua, phê duyệt các nội dung sau:

Nội dung 1. Thông qua kết quả thực hiện SXKD năm 2010 và kế hoạch SXKD năm 2011:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2010

STT	Các chỉ tiêu kinh tế	ĐVT	Năm 2010		
			Kế hoạch SXKD	Thực hiện SXKD	(%) hoàn thành
1	Giá trị SXKD	10⁶ đ	136.813,74	141.270,49	103,26
-	Xây lắp	10 ⁶ đ	122.613,74	117.482,63	95,82
-	Thương mại dịch vụ	10 ⁶ đ	200,00	116,86	58,43
-	Kinh doanh BĐS	10 ⁶ đ	4.000,00		
-	Kinh doanh chứng khoán	10 ⁶ đ	10.000,00	23.670,99	236,71
2	Giá trị đầu tư	10⁶ đ	65.000,00	44.478,47	68,43
-	Dự án đầu tư mở rộng sản xuất	10 ⁶ đ	42.934,17	25.298,53	58,92
-	Dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị	10 ⁶ đ	22.065,83	19.179,94	86,92
3	Doanh số	10⁶ đ	149.798,57	121.161,87	80,88
-	Xây lắp	10 ⁶ đ	127.857,57	102.061,16	79,82
-	Đầu tư	10 ⁶ đ	5.000,00		
-	Thương mại dịch vụ	10 ⁶ đ	200,00	116,86	58,43
-	Kinh doanh chứng khoán	10 ⁶ đ	10.000,00	9.565,31	95,65
-	Hoạt động tài chính, khác	10 ⁶ đ	6.741	9.418,65	139,72
4	Doanh thu	10⁶ đ	137.703,0	111.748,24	81,15
-	Xây lắp	10 ⁶ đ	116.234,16	92.647,42	79,71
-	Đầu tư	10 ⁶ đ	4.542,00		
-	Thương mại dịch vụ	10 ⁶ đ	181,82	116,86	64,28
-	Kinh doanh chứng khoán	10 ⁶ đ	10.000,00	9.565,31	95,65
-	Hoạt động tài chính, khác	10 ⁶ đ	6.741,00	9.418,65	139,72
5	Nộp ngân sách Nhà nước	10⁶ đ	12.688,63	7.658,80	60,36
6	Lợi nhuận (trước thuế)	10⁶ đ	25.748,95	22.977,48	89,24
7	Tiền về tài khoản	10⁶ đ	120.000,00	115.740,00	96,45
8	Thu nhập bình quân (người/tháng)	Đồng	5.000.000	5.892.857	117,86

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011:

STT	Các chỉ tiêu kinh tế	ĐVT	KH SXKD năm 2011
1	Giá trị SXKD	10⁶ đ	200.760,17
-	Xây lắp	10 ⁶ đ	173.260,17
-	Thương mại dịch vụ	10 ⁶ đ	500

STT	Các chỉ tiêu kinh tế	ĐVT	KH SXKD năm 2011
-	SXKD khác	10 ⁶ đ	27.000
2	Giá trị đầu tư	10⁶ đ	184.260,10
-	Dự án đầu tư mở rộng SXKD	10 ⁶ đ	159.260,10
-	Dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị	10 ⁶ đ	25.000,00
3	Thu hồi vốn đầu tư	10⁶ đ	32.000,00
4	Doanh số	10⁶ đ	246.862,92
-	Xây lắp	10 ⁶ đ	178.710,28
-	Thương mại dịch vụ	10 ⁶ đ	500,00
-	SXKD khác	10 ⁶ đ	23.000,00
-	Dự án đầu tư mở rộng SXKD	10 ⁶ đ	32.000,00
-	Hoạt động tài chính, khác	10 ⁶ đ	12.652,64
5	Doanh thu	10⁶ đ	226.798,35
-	Xây lắp	10 ⁶ đ	162.463,89
-	Thương mại dịch vụ	10 ⁶ đ	500,00
-	SXKD khác	10 ⁶ đ	22.090,91
-	Dự án đầu tư mở rộng SXKD	10 ⁶ đ	29.090,91
-	Hoạt động tài chính, khác	10 ⁶ đ	12.652,64
6	Nộp ngân sách Nhà nước	10⁶ đ	12.088,12
7	Lợi nhuận (trước thuế)	10⁶ đ	38.351,35
8	Tiền về tài khoản	10⁶ đ	175.000,00
9	Thu nhập bình quân (người/tháng)	đ	6.072.917
10	Vốn điều lệ đến 31/12/2011	10⁶ đ	170.000
11	Trả cổ tức		14%

Do tình hình kiểm soát lạm phát và điều hành kinh tế vĩ mô của chính phủ, Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho Hội đồng Quản trị có thể điều chỉnh kế hoạch sản xuất cho phù hợp với tình hình thực tế về vĩ mô và tình hình đầu tư của Công ty.

3. Thông qua kết quả thực hiện các dự án đầu tư năm 2010 và kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư năm 2011:

3.1. Kết quả thực hiện các dự án đầu tư năm 2010 :

3.1.1. Dự án khu đô thị Ngọc Khánh:

Thỏa thuận quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc sơ bộ chưa thực hiện được do chính sách của Nhà nước thay đổi.

Ngày 28/12/2010 Sở QHKT có văn bản số 695/QHKT-TH về việc thông báo các dự án cao tầng loại II-giai đoạn 2 được phép tiếp tục triển khai (theo văn bản số 10551/UBND-XD ngày 24/12/2010 của UBND thành phố). Vì vậy dự án Ngọc Khánh tiếp tục được thực hiện.

✓ Liên hệ tìm dự án quỹ nhà tạm cư.

- ✓ Tìm hiểu, thu thập thông tin các hộ dân trên khu vực dự án Ngọc Khánh. Liên hệ với Quận, Phường tìm hiểu thông tin để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án này.

3.1.2. Dự án Vĩnh Hồ:

Thiết kế quy hoạch 1/500 dự án: Hoàn chỉnh lại hồ sơ, nộp xin ý kiến sở QHKT lần 3. Hoàn thành gia hạn thời gian thực hiện dự án.

Bám sát Sở QHKT thực hiện các bước tiếp theo: chưa thực hiện được do chờ phân vùng dự án. Dự án thuộc danh sách thực hiện đợt 3.

3.1.3. Dự án văn phòng Công ty:

Trong năm 2010 Công ty đã mua biệt thự khu đô thị mới Cầu Giấy: Hiện tại Công ty đang thực hiện thủ tục sang tên và nộp hồ sơ xin giấy phép xây dựng. Đồng thời đang triển khai thực hiện các công việc của Dự án đầu tư văn phòng Công ty.

3.1.4. Dự án Tân Vạn:

Công ty thường xuyên liên hệ tìm đối tác để chuyển nhượng dự án, hiện tại Công ty đã thương thảo với một số đối tác nhưng vẫn chưa có kết quả cụ thể vì không đem lại lợi ích cho Chủ đầu tư.

3.1.5. Dự án đầu tư mở vật liệu tại xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh:

Mỏ đá Nhà Lương: Hiện nay Dự án đã được UBND tỉnh Hà Tĩnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản vật liệu thông thường theo quyết định số 3493/GP-UBND ngày 01/12/2010. Công ty đang triển khai các bước tiếp theo để thực hiện Dự án.

Dự án mỏ đất núi Chùa: Hiện tại đã hoàn thành công tác khảo sát thăm dò 60 ha của mỏ, Công ty đang thực hiện các bước tiếp theo để hoàn thiện việc xin cấp giấy phép trước ngày 01/7/2011.

3.1.6. Công tác khác:

- Dự án BT đường vành đai 3,5:

Hoàn thành xây dựng đề xuất thực hiện dự án BT, đang bám sát sở KHĐT trình UBND Thành phố đề xuất.

Làm việc với Viện Quy hoạch Hà Nội xác định hướng tuyến cụ thể, rà soát các dự án dọc theo tuyến.

- Nghiên cứu phân tích dự án Bến Cát Bình Dương:

Hoàn thành báo cáo phân tích kinh tế dự án.

- Nghiên cứu phân tích kinh tế dự án Làng sinh thái nghỉ dưỡng và TT chăm sóc y tế cộng đồng ở Xuân Phương: Hoàn thành báo cáo phân tích kinh tế dự án.

- Dự án mỏ sắt ở Văn Chấn: Hiện tại, Công ty đã làm tờ trình xin góp vốn điều tra khảo sát.

- Dự án đấu thầu thi công Bệnh viện Việt Tiệp tại Hải Phòng: Chuẩn bị thực hiện triển khai kế hoạch đấu thầu của BQL Dự án Xây dựng công trình cơ sở 2- Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp.

- Kinh doanh Bất động sản: Chuẩn bị cơ sở vật chất và quy trình hoạt động của sàn giao dịch bất động sản bao gồm chuẩn bị các catalo sản phẩm, vận hành cập nhật các thông tin lên trang web.

- Công tác XKLD:

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Ban Tổng giám đốc Công ty, Trung tâm CUNL quốc tế đã tập trung triển khai thực hiện tạo nguồn và khai thác các đơn hàng đưa người đi lao động tại Malaysia, trong năm 2010 Trung tâm CUNL quốc tế đã hoàn tất thủ tục và đã xuất cảnh được 06 lao động đi làm việc tại Malaysia.

3.2. Kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư năm 2011:

3.2.1. Dự án Tân Vạn:

Tiếp tục tìm kiếm đối tác, lựa chọn đối tác chuyển nhượng dự án đảm bảo đem lại hiệu quả kinh tế cho Dự án.

3.2.2. Dự án khu đô thị Ngọc Khánh:

Thoả thuận quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc sơ bộ:

- Bám sát sở QHKT ra thông báo thực hiện dự án, hoàn chỉnh tổng mặt bằng nộp Sở QHKT thẩm định trình UBND Thành phố phê duyệt.
- Tổ chức họp dân thông qua cơ chế giải phóng mặt bằng tái định cư.
- Thiết kế phương án kiến trúc sơ bộ trình Sở QHKT phê duyệt sau khi hoàn thành phê duyệt tổng mặt bằng và thông qua cơ chế.
- Phân tích các phương án kinh tế: Phân tích cả dự án, tiểu dự án B3, B1, liên tục cập nhật đơn giá, các văn bản pháp quy mới và Nghị định cải tạo chung cư cũ sắp ban hành của Chính phủ.
- Làm việc trước với các tổ trưởng dân phố, các ban ngành đoàn thể để vận động ủng hộ dự án liên tục thực hiện.
- Dự án nhà tạm cư:
 - Hoàn thành mua nhà tạm cư cho nhà B3 trước quý III.
 - Tìm thuê nhà tạm cư cho Công an và y tế Phường trước quý III.
- Lập dự án đầu tư xây dựng cải tạo nhà A2, B1, B2, B3 Ngọc Khánh nộp sở Xây dựng tập hợp ý kiến các sở ngành sau đó trình UBND Thành phố chấp thuận đầu tư.
- Khảo sát địa chất công trình giai đoạn thiết kế cơ sở và các thỏa thuận chuyên ngành xong trước quý III.
- Thiết kế kỹ thuật hoàn thành trong quý IV.
- Thành lập hội đồng GPMB, kiểm đếm lên phương án giải phóng mặt bằng nhà B3 hoàn thành trong quý IV.
- Khởi công xây dựng nhà B3 trong quý IV.

3.2.3. Dự án khu đô thị Vĩnh Hồ:

- Trình thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 sau khi có danh sách các dự án được tiếp tục thực hiện đợt 3.
- Làm thủ tục xin thực hiện dự án.

3.2.4. Dự án đầu tư mở vật liệu tại xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh:

Công ty cổ phần Sông Đà Hồng Lĩnh được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện 02 Dự án này, cụ thể:

*** Mở đá Nhà Lương:**

Dự án đã được UBND tỉnh Hà Tĩnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản vật liệu thông thường số 3493/GP-UBND ngày 01/12/2010. Hiện nay, Công ty đang tập trung thực hiện các bước tiếp theo của Dự án như: Thiết kế khai thác mỏ, hoàn thiện hồ sơ thiết kế kho mìn, thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng và tổ chức đấu thầu mua sắm thiết bị... dự kiến khai thác mỏ vào quý IV/2011 với kế hoạch đề ra sản xuất khai thác đá các loại cung cấp ra thị trường khối lượng khoảng 100.000 m³.

*** Dự án mở đất núi Chua:**

Đến nay, đã hoàn thành công tác khảo sát thăm dò 60 ha mỏ đất, Công ty đang tiến hành các bước tiếp theo để hoàn tất các thủ tục xin cấp Giấy phép khai thác khoáng sản. Dự kiến hoàn thành cấp phép trước ngày 01/7/2011. Thực hiện hoàn thành các công việc để khai thác dự án mỏ đất vào quý IV/2011, khối lượng dự kiến khoảng 300.000

m3 đất.

3.2.5. Các Dự án khác:

Để hoàn thành kế hoạch của Công ty trong năm 2011 và triển khai các dự án, lĩnh vực SXKD của Công ty trong những năm tiếp theo mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, Hội đồng quản trị Công ty đã và đang chỉ đạo các Phòng Ban tập trung thực hiện các dự án sau:

- Tìm kiếm các dự án thi công hạ tầng và các dự án đầu tư bất động sản trên địa bàn Thành phố Hà Nội.
- Thực hiện đầu thầu dự án bệnh viện Việt Tiệp tại Hải Phòng.
- Xây dựng văn phòng Công ty: Hoàn thành trong năm 2011.
- Dự án BT đường vành đai 3,5: Hoàn thành xin dự án.
- Bám sát và thực hiện các thủ tục góp vốn điều tra khảo sát mỏ sắt Văn Chấn và thực hiện các bước tiếp theo của Dự án này.

Bên cạnh các dự án Công ty đã có và đang triển khai thực hiện, Ban lãnh đạo Công ty đang tập trung tìm kiếm thêm công việc làm và các dự án mới như sau:

- Tìm kiếm các dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp và khu đô thị ở huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh.
- Dự án cát đỏ Ninh Thuận: Hợp tác với Tổng công ty tài nguyên và môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và môi trường để thực hiện.
- Xin chủ trương để thực hiện công trình Đường biên giới.

3.2.6. Công tác XKLD:

- Tích cực tìm kiếm mở rộng thị trường để có nhiều đơn hàng và khai thác các đơn hàng đem lại giá trị cao.
- Tìm kiếm các đơn hàng mới, nghiên cứu đổi mới nâng cao hiệu quả công tác tạo nguồn.
- Thường xuyên theo dõi tình hình các lao động đang làm việc tại Malaysia do TT XKLD cung ứng góp phần tạo uy tín chất lượng cho TT XKLD. Tập trung triển khai đơn hàng đã có, thực hiện tốt công tác tạo nguồn và đưa lao động đi làm việc tại Malaysia và các thị trường mới.

Tỷ lệ biểu quyết Đồng ý 99,48 % Không đồng ý 0,52 %

Nội dung 2. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2010 và kế hoạch hoạt động năm 2011 của HĐQT: (Chi tiết theo báo cáo số 28/S99-HĐQT-BC ngày 16/3/2011 của HĐQT).

Tỷ lệ biểu quyết Đồng ý 99,55 % Không đồng ý 0,45 %

Nội dung 3. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2010 và kế hoạch hoạt động năm 2011 của Ban kiểm soát: (Chi tiết theo báo cáo số 01/2011/BKS ngày 25/02/2010 của Ban Kiểm Soát Công ty).

Tỷ lệ biểu quyết Đồng ý 99,55 % Không đồng ý 0,45 %

Nội dung 4. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2010 và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011: (Chi tiết theo tờ trình số 32/S99-HĐQT-TTr ngày 23/03/2011 của HĐQT).

- Thông qua báo cáo tài chính năm 2010 đã được chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán Mỹ lập ngày 25/01/2010;
- Thông qua việc Đại hội cổ đông uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011;

Tỷ lệ biểu quyết Đồng ý 99,48 % Không đồng ý 0,52 %

Nội dung 5. Thông qua các chỉ tiêu của kế hoạch tài chính và dự toán chi phí quản lý năm 2011: (Chi tiết theo tờ trình số 33/S99-HĐQT-TTr ngày 23/03/2011 của HĐQT)

Tỷ lệ biểu quyết Đồng ý 99,48 % Không đồng ý 0,52 %

Nội dung 6. Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế, trả cổ tức và thưởng cổ phiếu cho cổ đông năm 2010: (Chi tiết theo tờ trình số 34/S99-HĐQT-TTr ngày 24/03/2011 của HĐQT)

Tỷ lệ biểu quyết Đồng ý 95,84 % Không đồng ý 4,16 %

Nội dung 7. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 400 tỷ đồng, đồng thời ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp tiến hành tăng vốn theo quy định: (Chi tiết theo tờ trình số 35/S99-HĐQT-TTr ngày 24/03/2011 của HĐQT)

Tỷ lệ biểu quyết Đồng ý 95,60 % Không đồng ý 4,40 %

Nội dung 8. Thông qua mức thù lao Hội đồng Quản trị - Ban Kiểm soát năm 2010 và kế hoạch mức thù lao HĐQT - BKS năm 2011: (Chi tiết theo tờ trình số 36/S99-HĐQT-TTr ngày 24/03/2011 của HĐQT)

Tỷ lệ biểu quyết Đồng ý 99,47 % Không đồng ý 0,53 %

Nội dung 09. Thông qua việc bầu bổ sung nhân sự vào HĐQT thay thế cho ông Lê Văn Hưng : (Chi tiết theo tờ trình số 40/S99-HĐQT-TTr ngày 04/04/2011 của HĐQT).

Tỷ lệ biểu quyết Đồng ý 99,53 % Không đồng ý 0,47 %

Nội dung 10. Thông qua sửa đổi điều lệ Công ty (Chi tiết theo tờ trình số 37/S99-HĐQT-TTr ngày 24/03/2011 của HĐQT).

Tỷ lệ biểu quyết Đồng ý 99,47 % Không đồng ý 0,53 %

Nội dung 11. Thông qua việc Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định phê duyệt các Hợp đồng giao dịch lớn hơn 50% giá trị tài sản trong báo cáo tài chính gần nhất. (Chi tiết theo tờ trình số 37a/S99-HĐQT-TTr ngày 24/03/2011 của HĐQT).

Tỷ lệ biểu quyết Đồng ý 87,23 % Không đồng ý 12,77 %

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 909 có trách nhiệm triển khai, thực hiện các nội dung trên theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần sau.

Điều 3: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 909, các Phòng, Ban chuyên môn căn cứ thực hiện./.

Nơi nhận:

- + UBCK nhà nước;
- + TT lưu ký, TT giao dịch CK;
- + ĐHĐCĐ;
- + HĐQT Cty;
- + BKS Cty;
- + Ban GD Cty (t/hiện);
- + Các Phòng, Ban, Đơn vị (t/hiện);
- + Lưu VPTH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Phan Văn Hùng

